

Bản án số: 22 /2021/HS-ST

Ngày: 19 - 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Hồng Thái
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh
2. Bà Dương Thị Thu Hằng
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lô Thị Lệ Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Ông Ngô Xuân Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đ tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 đối với:

1. Bị cáo: Họ và tên: **Hoàng Quang H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/4/1972; Nơi sinh: Đ, Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm VH, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Hoàng Văn Q, đã chết, con bà: Lương Thị T, sinh năm 1937; Vợ Lưu Thị A, sinh năm 1986 (đã ly hôn), có 02 con chung, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2005; gia đình có 09 chị em, bị cáo là con thứ 6;

Tiền án: 02:

+ Tại Bản án số 68 ngày 25/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện Đ, xử phạt H 11 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ tiền giả” .

+ Tại Bản án số 83 ngày 27/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, xử phạt H 42 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” . Tổng hợp với phần hình phạt còn lại của Bản án số 68 trên. Buộc H pH chấp hành hình phạt

chung cho cả hai Bản án là 5 năm 09 ngày tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/7/2019.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ của Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Người chứng kiến:

+ Anh Hoàng Thanh P, sinh năm 1972. *(Vắng mặt).*

Trú tại: Xóm NL, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

+ Bà Lương Thị Y, sinh năm 1937.

Trú tại: Xóm VH, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 16/01/2021, tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp cùng Công an xã HT làm nhiệm vụ trên địa bàn xóm VH, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện Hoàng Quang H đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tiến hành kiểm tra, H tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên trái mình đang mặc ra 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng (H khai là Heroine) giao nộp. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và thu giữ, niêm P vật chứng.

Hồi 16 giờ 10 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H, kết quả: Phát hiện và thu giữ 01 gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine được đựng trong ngăn ngoài cùng của balô màu đen để trên giường ngủ của H.

Tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của H khi bắt quả tang có khối lượng: **0,128gam** và lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (ký hiệu **A1**); Số chất bột màu trắng thu giữ của H khi khám xét nhà có khối lượng **0,059 gam** và lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (ký hiệu **A2**).

Tại bản kết luận giám định số 299/KL - KTHS ngày 25/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong P bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,128 gam; Mẫu chất bột màu trắng trong P bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,059 gam.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Quang H khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 16/01/2021, H một mình đi bộ từ nhà đến khu vực đường tròn Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

với mục đích tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân. Đến nơi, H gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng gần 50 tuổi (H không biết tên và địa chỉ) và hỏi mua được của người này được 01 gói Heroine, với giá 200.000đồng. Sau đó, H đi bộ về nhà chia gói Heroine vừa mua được thành 02 gói nhỏ để sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, H đi bộ từ nhà mang theo 01 gói Heroine ra đoạn đường thuộc xóm VH, xã HT, huyện Đ để sử dụng, thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng vụ án gồm: 03 P bì niêm P còn nguyên vẹn, ký hiệu: A1, A2 và LK.

Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSĐH, ngày 26/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Hoàng Quang H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Quang H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Quang H **từ 6 đến 7 năm tù.**

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 03 P bì niêm P còn nguyên vẹn ký hiệu A1, A2 và LK.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo PH chịu 200.000đ đồng án phí Hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo nhận mức hình phạt vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là thỏa đáng đối với hành vi phạm tội của bị cáo nên bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của vị đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Quang H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị Hoàng Quang H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 16/01/2021, tổ công tác Công an huyện Đ làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực xóm VH, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang Hoàng Quang H đang có hành vi tàng trữ 0,128 gam Heroine, khám xét nơi ở của Hai thu giữ 0,059 gam Heroine.

Tổng cộng H đang tàng trữ **0,187 gam Heroine** mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Trước đó H đã có 02 tiền án chưa tích xóa án tích, lần phạm tội này của H thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển ..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm

...

o) Tái phạm nguy hiểm.”

...

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã có 02 tiền án về cùng hành vi, chưa được xóa án tích, là đối tượng nghiện chất ma túy. Bị cáo đã được đi cải tạo, giáo dục tập trung nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó

làm bài học cho bản thân mà tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không PH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự vì tình tiết tái phạm nguy hiểm này là yếu tố định khung hình phạt đối với bị cáo.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian để bị cáo thấy được sự nghiêm khắc của pháp luật, biết tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể PH chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo cất giữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán để kiếm lời, mặt khác bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa về điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 03 P bì niêm P kí hiệu A1, A2 và LK (bên trong có chứa vỏ bì và số Heroine còn lại sau giám định).

[5]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo PH chịu án hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Các vấn đề khác: Bà Lương Thị T là mẹ đẻ của bị cáo không biết bị cáo tàng trữ Heroine tại nhà nên không liên quan gì mà chỉ là người chứng kiến việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ khám xét nơi ở của bị cáo. Về nguồn gốc Heroine bị cáo bị Công an huyện Đ thu giữ bị cáo khai mua

của một người đàn ông không quen biết, không rõ lai lịch, địa chỉ ở khu vực đường tròn Chùa Hang, thuộc phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên do không xác định được lai lịch địa chỉ của người đàn ông trên nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không có đủ cơ sở để điều tra, làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249 ; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điều 106, 136, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Quang H** phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quang H **06(Sáu)** năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày **16/01/2021**.

- Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Quang H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

**Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 03 P bì niêm P còn nguyên vẹn ký hiệu A1, A2 và LK.

(Số vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5 /2021 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

3. Án phí: Buộc bị cáo Hoàng Quang H pH chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã HT, huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

ĐÃ KÝ

Mai Thị Hồng Thái

